

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HSST
Ngày: 18-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Ôn
2. Ông: Lò Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Thị Thanh Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HSST ngày 07/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2017/QĐXXST-HS ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

Họ tên: Trần Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1988; tại: Ninh Bình. Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã Thạch B, huyện N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Bản N, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L1 (đã chết) và bà: Hoàng Thị L2; chung sống như vợ chồng với Lương Thị Y và có 01 con chung, sinh năm 2016. Tiền án: Ngày 20/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng 16 ngày về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/7/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/7/2017, Trần Văn L một mình đi bộ từ nhà ra khu vực đầu bản Na Hai 1, xã Pom Lót, huyện Điện Biên tìm mua Heroin về sử dụng. Tại đây L gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không rõ lai lịch 02 gói Heroin với giá 100.000đ. Sau đó L cầm hai gói Heroin đi về, trên đường về L lấy 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ gói hai gói Heroin lại rồi nhét một mảnh nilon màu trắng gói bên ngoài và cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc trên người. Đến 17 giờ cùng ngày khi L đang đi về nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải L đang mặc 02 gói được gói bằng nilon màu hồng bên trong có các cục bột màu trắng đục (nghi Heroin) và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 28/7/2017 đã xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn L có khối lượng 0,21 gam. Tại bản kết luận giám định số: 679/GĐ - PC54 ngày 18/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn L gửi giám định là Heroin.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án như đã nêu ở trên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, Kết luận điều tra...

Tại bản Cáo trạng số 202/QĐ - VKS - HS ngày 06/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48/BLHS năm 1999; Điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 41/BLHS năm 1999, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Heroin; tịch thu sung quỹ nhà Nước số tiền 5.000đ. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát huyện Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 27/7/2017, Trần Văn L bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu 01 gói Heroin có khối lượng 0,21 gam nhằm mục đích để sử dụng. Với hành vi và khối lượng Heroin bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017. Vì vậy Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[3.]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4.]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 39/2013/HSST ngày 20/11/2013 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo Trần Văn L 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng 16 ngày về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 06/4/2017 bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách. Ngày 27/7/2017 bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích theo nên phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tái phạm) theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48/BLHS năm 1999. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999.

Với hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm tù đến 07 năm tù, nhưng theo quy định tại Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù. So với Bộ luật hình sự năm 1999 thì mức hình phạt quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 là có lợi cho bị cáo. Vì vậy mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 đến tháng 01/2018 mới có hiệu lực nhưng Hội đồng xét xử sẽ căn cứ Điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét áp dụng mức hình phạt cho phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm, vì vậy HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội và để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 194/BLHS nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập chỉ đủ ăn nên không có khả năng thi hành, do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Trần Văn L khai mua Heroin của một người đàn ông nhưng L không biết tên, địa chỉ của người đó, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên không có cơ sở để điều tra làm rõ vì vậy HĐXX không xem xét.

[7]. Vật chứng của vụ án là 0,21 gam Heroin cần phải bị tịch thu tiêu hủy; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ bị cáo dùng để gói Heroin cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 1 Điều 99/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999; Điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật

hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn L 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là 27/7/2017.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,21gam Heroin đã trích 0,08 gam gửi giám định, không hoàn mẫu vật.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000đ

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2017).

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14. Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/12/2017).

Nơi nhận:

- TAND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên;
- Công an+ Nhà tạm giam, giữ h. Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HTND THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA HTND

Lò Văn Ôn

Đỗ Thu Hương

Lò Văn Hải

Nơi nhận:

- TAND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên;
- Công an+ Nhà tạm giam, giữ h. Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thu Hương

